

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ giấy phép thành lập và hoạt động số 68/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 6/11/2007;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap (“Công ty”);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 02/04/2024 của Công ty. Nay:

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của HĐQT và định hướng chiến lược hoạt động năm 2024 của HĐQT Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập trong năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (TGD) về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 5:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 6:** Thông qua việc ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho năm tài chính 2024.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 7:** Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Stt	Nội dung	Giá trị
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2023</b>	<b>491.904.659.394</b>
B	Trích Quỹ dự trữ bổ sung góp vốn	-
C	Trích Quỹ dự phòng tài chính	-
<b>D</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối của năm 2023 (= A + B + C)</b>	<b>491.904.659.394</b>
E	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022	800.246.141.334
F	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2022 bằng tiền mặt (tỷ lệ 5% trên vốn điều lệ là 4.354.999.010.000 đồng)	(217.749.950.500)
G	Hoàn nhập Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	233.096.330.852
<b>H</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2023 (= D + E + F + G)</b>	<b>1.307.497.181.080</b>
I	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:	
	<i>Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (dự kiến tỷ lệ 30% VDL tại thời điểm thực hiện) (*)</i>	

(\*) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2023 và các nguồn khác theo Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 8:** Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	+/- so với 2023	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu hoạt động	2.472.460	2.511.000	38.540	1,56%
2	Tổng chi phí	1.902.321	1.811.000	(91.321)	-4,80%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	570.139	700.000	129.861	22,78%
4	Cổ tức dự kiến		Ủy quyền cho HĐQT quyết định, dự kiến là 5% - 10%.		

Trong trường hợp cần điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, các chỉ tiêu và ngân sách hoạt động kinh doanh hàng năm cho phù hợp với diễn biến của thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của pháp luật, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện việc điều chỉnh nói trên, quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu tùy theo tình hình thực tế tại thời điểm thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 9:** Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và thù lao của Ban Kiểm soát cho năm 2024 như sau:

**i. Nội dung thứ 1: Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2024**

Hội đồng Quản trị đề xuất trích thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong năm 2024 là 20.000.000 đồng/tháng/người.

Các thành viên Hội đồng Quản trị không độc lập không nhận thù lao trong năm 2024.

**ii. Nội dung thứ 2: Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2024**

Hội đồng Quản trị đề xuất trích thù lao cho Ban Kiểm soát trong năm 2024 như sau:

Tổng mức thù lao cho Ban Kiểm soát (03 thành viên): 360.000.000 đồng/năm, trong đó:

- Trưởng Ban Kiểm soát (01 người) : 20.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát (02 người) : 5.000.000 đồng/tháng/người

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 10:** Thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 (*Chi tiết theo Tờ trình v/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 đính kèm*).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 11:** Thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (*Chi tiết theo Tờ trình v/v Thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đính kèm*).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 12:** Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ (*Chi tiết theo Tờ trình v/v Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ đính kèm*).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 13:** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty với nội dung như sau:

STT	Điều/ Khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện tại	Nội dung trong Điều lệ sau khi sửa đổi
2	Khoản 1 Điều 23	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>dự họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp
3	Khoản 2 Điều 23	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>dự họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
5	Khoản 1 Điều 62	Điều 62. Ngày hiệu lực  1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 62 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap nhất trí thông qua ngày 9 tháng 4 năm 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này được sửa đổi <u>lần 05 vào ngày 30 tháng 03 năm 2023.</u>	Điều 62. Ngày hiệu lực  1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 62 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap nhất trí thông qua ngày 9 tháng 4 năm 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này được sửa đổi <u>lần 06 vào ngày 02 tháng 04 năm 2024.</u>

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 14:** Thông qua việc miễn nhiệm Ông Nguyễn Hoàng Bảo- thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 kể từ thời điểm kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 02/04/2024 và Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 15:** Thông qua kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026

Tỷ lệ trúng cử của ông/bà ..... là.....%

**Điều 16:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, và được lập thành 3 bản chính lưu tại trụ sở chính của Công ty.

**Thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông Công ty**

**Bà Nguyễn Thanh Phương**  
**Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị**